TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2017/HNGĐ-ST.
Ngày 28 – 12 – 2017.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Đức.

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 651/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/12/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Hoàng Như T, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Số XX, đường Y, khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1980; địa chỉ cư trú: Số XX/YY, đường L, khu phố L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Hoàng Như T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tấn H cưới nhau từ tháng 01 năm 2017 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, chị và anh H sống cùng cha mẹ anh H đến tháng 10 năm 2017 thì ly thân cho đến nay do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác, chị khuyên can thì anh H đánh chị. Nguyện vọng chị T yêu cầu ly hôn đối với anh H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23 tháng 11 năm 2017 bị đơn anh Nguyễn Tấn H trình bày:

Nhận thấy thống nhất lời trình bày của chị T về hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung. Riêng về nguyên nhân mâu thuẫn thì anh không có quan hệ với người phụ nữ khác như chị T trình bày.

Nguyện vọng anh H yêu cầu ly hôn với chị T.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh H. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị T và anh H vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị T, anh H chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2017 nhưng không đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa chị T, anh H là không hợp pháp. Do đó cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T, anh H là phù hợp với khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Chị T là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Trương Hoàng Như T và anh Nguyễn Tấn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trương Hoàng Như T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009390 ngày 15/11/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Văn Trưởng